

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 571/2018/HSPT

Ngày: 23/8/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhận;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn;

Ông Đặng Văn Hưng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký
Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Trung Quy, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 70/2018/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M bị xét xử sơ thẩm về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Mã Thị H, sinh ngày 24/5/1974; nơi ĐKKHKT: thôn V, xã CĐ, thành phố LC, tỉnh Lào Cai; chỗ ở: thôn D2, xã CĐ, thành phố LC, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Mã Văn L và bà Lưu Thị P; có chồng là Nguyễn Văn Ch và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Ngày 28/01/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2017; có mặt.

2. Vàng Thị M, sinh ngày 03/3/1987; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: bản CC, xã ST, thành phố LC, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Giáy; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vàng Văn H1 (đã chết) và bà Tàng Thị M1; có chồng là Vui Văn Y và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 30/6/2017; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Mã Thị H:**

- Luật sư Văn Minh N - Văn phòng luật sư NB thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai (do Tòa án chỉ định); có mặt.

- Luật sư Lê Văn K, luật sư Trần Sỹ H2 - Văn phòng luật sư SACL thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (do gia đình bị cáo mời); luật sư Kcó mặt, luật sư H2 vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị M:**

- Luật sư Lê Trường S - Công ty luật hợp danh TV thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai (do Tòa án chỉ định); có mặt.

- Luật sư Nguyễn Văn B - Công ty luật TNHH VC thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (do gia đình bị cáo mời); vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 29/6/2017, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực chợ Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện một người phụ nữ đi xe máy biển kiểm soát 24B1-919.85 nhận 01 chiếc túi xách có quai của một người phụ nữ khác có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành theo dõi, người phụ nữ đó đi vào nhà nghỉ Suối Mây thuộc tổ 14 phường Bình Minh, thành phố Lào Cai thì bị Tổ công tác bắt giữ. Đối tượng khai tên là Mã Thị H, sinh năm 1974, trú tại thôn Dạ 2, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Tiến hành kiểm tra chiếc túi phát hiện bên trong có một túi nilon màu đỏ đựng 05 bánh H hộp chữ nhật, Mã Thị H khai nhận là hêrôin, H vừa nhận của Vàng Thị M vận chuyển đến nhà nghỉ để giao cho một người không quen biết.

Đồng thời với việc bắt Mã Thị H, Tổ công tác tiến hành bắt giữ Vàng Thị M, sinh năm 1987, trú tại xã ST, thành phố LC, tỉnh Lai Châu là người trước đó đã giao cho Mã Thị H túi ma túy, về trụ sở Công an phường Nam Cường để làm việc. Tại Công an phường Nam Cường, Vàng Thị M khai nhận: Vàng Thị M đã vận chuyển hêrôin từ thành phố Lai Châu đến thành phố Lào Cai giao cho Mã Thị H.

Kết luận giám định số 152/GĐMT ngày 03/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các bánh chất bột khô màu trắng thu

giữ của Mã Thị H có khối lượng (trọng lượng) là 1.716,61 gam đều là chất ma túy hêrôin.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận: Mã Thị H và Vàng Thị M quen biết nhau ở trại giam Quyết Tiến, sau khi ra tù H và M thường xuyên liên lạc điện thoại với nhau. Ngày 29/6/2017, có người đàn ông đưa cho M chiếc túi màu vàng có quai xách màu đen bên trong đựng 05 bánh hêrôin và bảo M vận chuyển ma túy ra Lào Cai giao cho H, M đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Vàng Thị M lấy chiếc túi đựng 05 bánh hêrôin cho vào trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLABE biển kiểm soát 25F5-0557 và gọi điện cho H biết. Vàng Thị M đi đến nhà Vui Thị H3 (là cháu gọi M bằng thím) ở bản Trung Tâm, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu rủ H3 đi Lào Cai chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, M và H3 đi đến Lào Cai, M gọi điện cho H. M và H hẹn gặp nhau ở khu vực cổng chợ Pom Hán, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. H đến cổng chợ Pom Hán gặp M và H3, M điều khiển xe M chở H3 đi theo xe của H, đi cách bãi gửi xe chợ Pom Hán khoảng 100m thì H dừng lại, M dừng xe bảo H3 mở cốp xe, lấy chiếc túi đựng ma túy đưa cho M, M cầm đưa cho H, H nhận và cất vào cốp xe M rồi H điều khiển xe M đem theo chiếc túi đựng ma túy đến nhà nghỉ Suối Mây thuộc tổ 14 phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, H để xe M ngoài cửa nhà nghỉ rồi mở cốp xe xách chiếc túi đựng ma túy đi lên khu vực tầng 3 của nhà nghỉ để giao thì bị lực lượng Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 05 bánh hêrôin có khối lượng 1.716,61 gam.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 57/2017/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Mã Thị H và Vàng Thị M phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mã Thị H Tử hình.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị M Tử Hình.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/12/2017, bị cáo Mã Thị H có đơn kháng cáo kêu oan.

Ngày 21/12/2017, bị cáo Vàng Thị M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư Nguyễn Văn B - Công ty luật TNHH VC thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội là luật sư do gia đình bị cáo Vàng

Thị M mời vắng mặt, có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do phải tham gia thẩm định tài sản trong vụ án dân sự ở Hà Nội; bị cáo Vàng Thị M đề nghị có luật sư do gia đình bị cáo mời để bào chữa cho bị cáo.

Tại phiên tòa, luật sư Lê Trường S - Công ty luật hợp danh TV thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai do Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chỉ định có mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vì đây là phiên tòa phúc thẩm được mở lần thứ hai, lý do xin hoãn phiên tòa của luật sư do bị cáo mời là không chính đáng và bị cáo đã có luật sư chỉ định có mặt tại phiên tòa.

Sau khi nghe Hội đồng giải thích pháp luật, bị cáo đã có luật sư chỉ định bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật bị cáo Vàng Thị M không có ý kiến gì.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, trên cơ sở ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy việc xin hoãn phiên tòa của luật sư Nguyễn Văn B là không có căn cứ chấp nhận và bị cáo Vàng Thị M đã có luật sư do Tòa án chỉ định bào chữa nên quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Thị M khai nhận đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai; tuy nhiên, bị cáo thay đổi lời khai đã khai nhận tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai cho rằng Mã Thị H đã vu oan cho bị cáo với lý do bị cáo không đưa chiếc túi xách có ma túy cho H, bị cáo đề nghị được xem xét và vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt.

Bị cáo Mã Thị H giữ nguyên kháng cáo kêu oan cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là không đúng, bị cáo thừa nhận hành vi có nhận chiếc túi xách do Vàng Thị M đưa mang đến nhà nghỉ Suối Mây để giao cho một người thì bị cơ quan Công an bắt giữ, khi kiểm tra bị cáo mới biết bên trong có 05 bánh hêrôin, còn khi nhận chuyển chiếc túi xách của Vàng Thị M bị cáo không biết bên trong có ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại bản án sơ thẩm, minh oan cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến đưa ra các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, quyết định của bản án sơ thẩm, căn cứ kháng cáo của các bị cáo, kết luận: Các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Các bị cáo đã cùng nhau tham gia vận chuyển trái phép 05 bánh hêrôin có trọng lượng 1.716,61 gam bị bắt quả tang. Khi quyết định hình phạt tù, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất đặc biệt

ng nghiêm trọng về hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét nhân thân, áp dụng tình tiết tăng nặng (đối với bị cáo H), tình tiết giảm nhẹ (đối với bị cáo M) để xử phạt các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M hình phạt tử hình là có căn cứ pháp luật, không oan sai.

Vì vậy, kháng cáo kêu oan của bị cáo Mã Thị H là không có cơ sở chấp nhận. Bị cáo Vàng Thị M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm khai báo không thành khẩn và xét bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M.

Luật sư Lê Văn K bào chữa cho bị cáo Mã Thị H trình bày: Quá trình điều tra còn bỏ lọt tội phạm vì chưa làm rõ các bị cáo vận chuyển ma túy cho ai, bị cáo khai khi nhận chuyển chiếc túi của Vàng Thị M, bị cáo không biết bên trong túi có ma túy, bị cáo khai quá trình điều tra bị đánh đập, ép cung, mớm cung nên nhận tội. Với lý do trên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

Luật sư Lê Trường S trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng các điều 20, 53 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là còn thiếu sót, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng đối với các bị cáo; luật sư nhất trí với quan điểm của luật sư Lê Văn K, hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Vàng Thị M trình bày về tội danh, điều luật truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xử phạt bị cáo mức án tử hình là quá nghiêm khắc vì bị cáo là đồng phạm giúp sức; bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là người dân tộc sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, do hám lợi nên đã phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 01/2001 ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, luật sư, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M tại cơ quan điều tra, lời khai nhận tội của bị cáo Vàng Thị M tại phiên tòa sơ thẩm; biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mã Thị H, tang vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/6/2017, Vàng Thị M có hành vi vận chuyển 05 bánh hêrôin từ tỉnh Lai Châu xuống tỉnh Lào Cai giao cho Mã Thị H, trước khi giao nhận ma túy, các bị cáo đã điện thoại liên lạc thông báo cho nhau, hẹn gặp nhau tại cổng chợ Pom Hán, thành phố Lào Cai. Sau khi gặp nhau, Mã Thị H nhận túi xách trong có đựng 05 bánh hêrôin từ Vàng Thị M bỏ vào cốp xe M của bị cáo rồi vận chuyển đến nhà nghỉ Suối Mây thuộc tổ 14, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để giao cho một người không quen biết. Hồi 19 giờ cùng ngày, khi Mã Thị H mang chiếc túi xách có đựng 05 bánh hêrôin đến nhà nghỉ Suối Mây, tại tầng 3 nhà nghỉ Suối Mây, Mã Thị H đã bị Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai theo dõi bắt giữ, vật chứng thu giữ là 05 bánh hình hộp chữ nhật nghi là hêrôin.

Tại Kết luận giám định số 152/GĐMT ngày 03/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 05 bánh chất bột màu trắng thu giữ của Mã Thị H đều là chất ma túy hêrôin, có trọng lượng 1.716,61 gam.

Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mã Thị H không thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo khai khi nhận túi xách của Vàng Thị M bị cáo không biết bên trong có ma túy, M chỉ nói nhờ bị cáo chuyển túi quà cho một người ở nhà nghỉ Suối Mây nên bị cáo nhận chuyển giúp, bị cáo kêu oan. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ đã giám định là chất ma túy hêrôin, các bản tự khai của bị cáo, các biên bản hỏi cung bị cáo tại cơ quan điều tra trong đó có Kiểm sát viên tham gia (BL 105, 106), Luật sư tham gia (BL 109, 110) bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội; ngoài ra còn có lời khai nhân chứng, lời khai nhận của Vàng Thị M, biên bản đối chất giữa Vàng Thị M và Mã Thị H, Kết luận giám định số 31/GĐĐV ngày 05/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Dấu vân tay trên các bánh hêrôin là của Mã Thị H.

Như vậy, đủ căn cứ kết luận Mã Thị H và Vàng Thị M cùng cải tạo ở trại giam Quyết Tiến, quen biết nhau, ngày 29/6/2017 Vàng Thị M vận chuyển 05 bánh hêrôin từ Lai Châu xuống Lào Cai cho Mã Thị H, trước khi vận chuyển các bị cáo đã điện thoại lên lạc hẹn gặp nhau ở cổng chợ Pom Hán, thành phố Lào Cai. Tại cổng chợ Pom Hán, M đã giao túi xách có đựng ma túy cho H, sau khi nhận ma túy H đã cất giấu vào cốp xe M để vận chuyển đến nhà nghỉ Suối Mây thuộc tổ 14, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để

giao cho một người không quen biết thì bị lực lượng Công an theo dõi bắt giữ quả tang thu hồi vật chứng.

Với các căn cứ nêu trên, xét thấy việc bị cáo Mã Thị H khai cho rằng tại cơ quan điều tra bị cáo bị điều tra viên đánh đập, ép cung buộc phải khai nhận hành vi phạm tội là không có cơ sở chấp nhận.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M đã bị truy tố, xét xử về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai. Vì vậy, kháng cáo kêu oan của bị cáo Mã Thị H là không có cơ sở chấp nhận.

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy đã bị Nhà nước nghiêm cấm và Bộ luật hình sự qui định hình phạt rất nghiêm khắc, điều đó các bị cáo nhận thức được song đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính. Số lượng ma túy các bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn, tiếp tay cho các tệ nạn ma túy trong xã hội phát sinh, phát triển gây hậu quả xấu trong đời sống xã hội; xâm phạm trật tự trị an, bị dư luận xã hội bất bình, lên án đòi hỏi pháp luật phải xử phạt thật nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung loại tội phạm này.

Khi quyết định hình phạt tù, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, số lượng ma túy các bị cáo vận chuyển đặc biệt lớn; xem xét vai trò tham gia phạm tội, nhân thân, áp dụng tình tiết giảm nhẹ để xử phạt các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M H phạt tử hình là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo Vàng Thị M xin giảm hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm khai báo thiếu thành khẩn, mặt khác xét bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Về áp dụng pháp luật: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng các Điều 20, 53 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với các bị cáo là còn thiếu sót, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến đề nghị của luật sư, áp dụng thêm các điều luật này đối với các bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Mã Thị H** Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Vàng Thị M** Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M được quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí: Các bị cáo Mã Thị H, Vàng Thị M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- TTG - CA tỉnh Lào Cai;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Nhận